TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HSST

Ngày: 16-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lê Na.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan

2. Bà Đoàn Thị Thư.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2018/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn M, sinh năm: 1988; HKTT: Thôn PT, xã AB, huyện LT, tỉnh HB; Chỗ ở hiện nay: Thôn AT, xã AK, huyện HĐ, Thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đinh Văn L và con bà: Đinh Thị D; Vợ: Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1994, con: 01 con sinh năm 2014; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 2 tiền án:

- Ngày 13/7/2012 Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 17/11/2012.

- Ngày 21/11/2014 Tòa án nhân dân quận NTL xử 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 02/4/2016.

Bị cáo bị Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 19/4/2018; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I- Công an thành phố HN.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/4/2016, Đinh Văn M mang theo 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) đến khu vực CT, LP, huyện HĐ, thành phố HN với mục đích tìm mua ma túy. Khi đến ngã tư chùa Tổng thì M gặp một người đàn ông tên là Chích có đặc điểm 23 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người đậm, da trắng, tóc để bình thường (M không biết rõ tên tuổi, địa chỉ) và M hỏi mua của người đàn ông này 18 (Mười tám) viên ma túy tổng hợp giá mỗi viên 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cùng 02 túi ma túy đá với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), tổng số tiền mua ma túy là 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua, M mang số ma túy trên về phòng trọ ở thôn AT, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN và cất dưới chiếu đầu giường chỗ M nằm với mục đích sử dụng.

Đến 10h 30 phút ngày 19/4/2018, khi Đinh Văn M cùng chị Bùi Thị C, sinh ngày 25/2/2002, hộ khẩu thường trú tại: Thôn L, xã TB, huyện NQ, tỉnh NB (là bạn của M) đang ở tại phòng trọ của M thuê của ông Cao Văn N, sinh năm 1951 ở thôn AK, huyện HĐ, thành phố HN thì Công an huyện HĐ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang M cùng toàn bộ tang vật nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (3,5x4) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;

- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (6x9) cm, bên trong có 18 (Mười tám) viên nén màu xanh, trên mỗi mặt của viên có in chữ NFL;

- 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng);

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu trắng vàng nâu, bên trong có chứa thẻ sim viettel có số thuê bao: 0983463611, số IMEI 865569034485811;

- Một chứng minh thư nhân dân số 113330668 mang tên Đinh Văn M.

Tại Bản kết luận giám định số 3745/KLGĐ-PC54 ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN kết luận: Tinh thể màu trắng trong túi nilon là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 1,118 gam; 18 (Mười tám) viên nén màu xanh, trên mỗi mặt của viên có in chữ NFL đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 6,392 gam (Bút lục số 57).

Đối với người đàn ông tên Chích có đặc điểm khoảng 23 tuổi cao khoảng 1,65 m; dáng người đậm, da trắng, tóc để bình thường đã bán ma túy cho Đinh Văn M tại khu vực ngã ba CT thuộc xã LP, huyện HĐ, thành phố HN; Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Đối với chị Bùi Thị C, việc M mua ma túy mang về và cất dấu dưới chiếu trên đầu giường ngủ trong phòng trọ, M không nói cho chị C biết. Lời khai của chị C phù hợp với lời khai của Đinh Văn M và phù hợp với các chứng cứ khác đã

thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với Bùi Thị C.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ, bị can Đinh Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo M phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKSNDHĐ-HN ngày 24/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN đã truy tố Đinh Văn M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Văn M từ 7 đến 8 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Đinh Văn M là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 21 giờ ngày 18/4/2018, M đã cầm 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) đến khu vực CT, xã LP, huyện HĐ, thành phố HN để mua ma túy gặp đối tượng tên Chích và mua của người đàn ông này 18 (Mười tám) viên ma túy tổng hợp giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)/viên cùng 02 túi ma túy đá với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), tổng số tiền mua ma túy đá là 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, M mang về cất dấu ma túy dưới chiếu ở đầu giường chỗ M nằm để mục đích sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma tuý, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được hậu quả của hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội; bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên toà bị cáo Đinh Văn M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Đinh Văn M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chất ma tuý là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương; tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là

rất nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Đinh Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo xấu: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có 02 (hai) tiền án: Ngày 13/7/2012 Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố HN xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 17/11/2012; Ngày 21/11/2014 Tòa án nhân dân quận NTL xử 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 02/4/2016. Tại thời điểm phạm tội bị cáo bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức tu dưỡng bản thân để rèn luyện mình trở thành công dân tốt cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội, mà cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Văn M từ 7 đến 8 năm tù là có căn cứ; Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Đinh Văn M không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (*bốn mươi lăm ngày*) kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (3,5x4) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (6x9) cm, bên trong có 18 (Mười tám) viên nén màu xanh, trên mỗi mặt của viên có in chữ NFL là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với số tiền 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu trắng vàng nâu, bên trong có chứa

thẻ sim viettel có số thuê bao: 0983463611, số IMEI 865569034485811 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Đinh Văn M.

- Đối với một chứng minh thư nhân dân số 113330668 mang tên Đinh Văn M. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Đinh Văn M.

- Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện HĐ, thành phố HN theo Quyết định xử lý vật chứng số 48/QĐ-VKSHĐ - HN ngày 24/7/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/4/2018.

Về án phí*:*

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm g, n,o khoản 2, Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Văn M **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:*

Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng:

- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (3,5x4) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (6x9) cm, bên trong có 18 (Mười tám) viên nén màu xanh, trên mỗi mặt của viên có in chữ NFL;

Trả lại cho bị cáo:

- 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu trắng vàng nâu, bên trong có chứa thẻ sim viettel có số thuê bao: 0983463611, số IMEI 865569034485811.

- Một chứng minh thư nhân dân số 113330668 mang tên Đinh Văn M.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2018

giữa Công an huyện HĐ, thành phố HN và Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN, Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKSHĐ ngày 24/7/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/4/2018).

Về án phí:

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Văn M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*M lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND.TP.HN;
- VKSND huyện HĐ;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Thi hành án dân sự huyện HĐ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thị Lê Na